

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG SÔNG HỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 226 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng năm 2020**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Xây dựng Sông Hồng

Địa chỉ trụ sở chính: 164 Lò Đúc, Đồng Mác, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 3972 7296 | Fax: 024. 3972 7295

Vốn điều lệ: 200.000.000.000đ.

Mã chứng khoán: ICG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2020	Thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin của thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Hùng	Chủ tịch			100%	
2	Ông Võ Ngọc Hùng	Ủy viên	21/8/2017		100%	
3	Ông Phan Sỹ Bình	Ủy viên	26/6/2020		100%	Từ nhiệm
4	Ông Trữ Hoài Nam	Ủy viên	10/3/2020		100%	
5	Ông Phạm Mạnh Thành	Ủy viên	22/4/2016		100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: HĐQT giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	05/03/2020	Phê duyệt và ban hành Quy chế tài chính Công ty Cổ phần Xây dựng Sông Hồng
2	02/QĐ-HĐQT	05/03/2020	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và trả cổ tức năm 2018
3	03/QĐ-HĐQT	10/03/2019	Bổ nhiệm thành viên hội đồng quản trị Trữ Hoài Nam
4	04/QĐ-HĐQT	26/05/2020	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức phòng ban chức năng Công ty
5	04A/QĐ-HĐQT	16/06/2020	Miễn nhiệm chức danh Thư ký HĐQT đối với Bà Nguyễn Thị Thu
6	04B/QĐ-HĐQT	16/06/2020	Bổ nhiệm chức danh Thư ký HĐQT đối với Ông Lê Duy Mạnh
7	05/QĐ-HĐQT	26/06/2020	Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với Ông Phan Sỹ Bình
8	06/QĐ-HĐQT	26/06/2020	Chuyển nhượng cổ phần sở hữu tại Cty CP SX&TM Sao Mai
9	07/QĐ-HĐQT	09/07/2020	Mua xe ô tô Toyota Alphard Luxury phục vụ công tác
10	08/QĐ-HĐQT	16/07/2020	Chấp thuận hoàn thành chuyển nhượng vốn tại Cty CP SX&TM Sao Mai, nghiên cứu dự án tại tỉnh Vĩnh Phúc
11	09/QĐ-HĐQT	16/07/2020	Phê duyệt diện tích sở hữu chung riêng tại công trình Xây mới nhà ở chung cư cao tầng B4 Kim Liên
12	10/QĐ-HĐQT	16/07/2020	Phê duyệt diện tích sở hữu chung riêng tại công trình Xây mới nhà ở chung cư cao tầng B14 Kim Liên

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Mai Hồng Linh	Trưởng Ban	22/4/2016	01	100%	
2	Phạm Tiến Thành	Thành viên	22/4/2016	01	100%	
3	Đỗ Thị Ngọc	Thành viên	22/4/2016	01	100%	

[illegible]

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ. Phụ Lục đính kèm

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty(nếu có)	Số CMN/Hộ chiếu,ngà y cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm(mua, bán chuyển đổi, thưởng.....
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Phạm Hùng	Chủ tịch HĐQT	1.220.849	6,95%	3.401.449	19,36%	Mua
02	Võ Ngọc Hùng	Thành viên HĐQT	1.018.200	5,79%	2.016.200	11,47%	Mua

3. Giao dịch cổ phiếu quỹ

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: HĐQT, TCHC/CT.



Phạm Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG SÔNG HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2020

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ	Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Hùng		Chủ tịch HĐQT		012109537	9/9/2009	Hà nội	3,401,499	19.36	
2	Phạm Chuyên			Cha	010175591		Hà nội	0	0	
3	Hà Thị Chinh			Mẹ	010019390		Hà Nội	0	0	
4	Trữ Hồng Nhung			Vợ	011844018		Hà nội	0	0	
5	Phạm Thu Hiền			Chị	011499241		Hà nội	0	0	
6	Phạm Minh Quang			Con				0	0	
7	Phạm Quang Anh			Con				0	0	
8	Võ Ngọc Hùng		Ủy viên HĐQT				Hà nội	2,016,200	11.47	Bắt đầu từ ngày 21/8/2017
9	Võ Văn Phú			Cha						Đã mất
10	Đỗ Thị Vinh			Mẹ						
11	Nguyễn Thị Hậu			Vợ	012566818	17/9/2017				
12	Võ Nguyễn Gia Minh			Con						2006
13	Võ Nguyễn Tường Minh			Con						2009
14	Võ Nguyễn Bình Minh			Con						2014
15	Võ Thị Bích Liên			Chị gái						
16	Võ Ngọc Tuấn			A trai						
17	Phạm Mạnh Thành		Ủy viên HĐQT, PTGD, Người CBT		013578967	18/10/2012	Hà nội	651,400	3.71	
18	Phạm Mạnh Thắng			Cha	013100971	4/7/2008				
19	Nguyễn Thị Phương			Mẹ	100530137	23/4/2004				
20	Phạm Thùy Nhung			Em						
21	Nguyễn Hải Khánh Linh			Vợ	013318236	31/05/2010				
22	Phạm Bảo Nam			Con						2015



STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ	Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
23	Trử Hoài Nam		Ủy viên HĐQT		001081006368	31/3/2015	Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	999,000	5.69	Bắt đầu từ ngày 10/3/2020
24	Trử Văn Thìn			Cha	001046000725	24/4/2015				
25	Lê Thị Hải Châu			Mẹ	001142004076	24/9/2019				
26	Nguyễn Phương Loan			Vợ	001181001980	22/5/2017				
27	Trử Bảo Anh			con						
28	Trử Nam Anh			con						
29	Trử Hồng Nhung			Chị gái	011844018		Hà nội			
30	Trần Phương Liên			Mẹ vợ	001151003823	22/5/2017				
31										
32	Trần Lan Anh		Phó TGĐ		011382649	14/7/2000	Hà nội	16,800	0.10	
33	Trần Chiêu			Cha	010035570			0	0	Đã mất
34	Nguyễn Thị Chính			Mẹ	010108834			0	0	
35	Trần Anh Tuấn			Anh	011708252			0	0	
36	Trần Giang Quân			Anh	024507205			0	0	
37	Trần Lan Hương			Em	012094625			0	0	
38	Trần Ánh Dương			Em	011820179			0	0	
39	Đỗ Mạnh Hải			Chồng	010120911		Hà nội	0	0	
40	Đỗ Mạnh Thắng			Con	012730236			0	0	
41	Đỗ Mạnh Hưng			Con	012958845			0	0	
42	Nông Thị Thu Trang		Phó TGĐ, Kế toán trưởng		012974623	6/6/2007	Hà nội	74,545	0.42	
43	Nông Văn Trần			cha	080020580			0	0	
44	Nguyễn Thị Vinh			Mẹ	080402858			0	0	
45	Nguyễn Hữu Thắng			chồng	012974622			222	0.0013	
46	Nguyễn Trang Nhung			con				0	0	
47	Nguyễn Phương Nhung			Con				0	0	
48	Nông Trung Kiên			Em	080297079			0	0	
49	Mai Hồng Linh		Trưởng BKS		013098643	5/4/2012	Hà nội			
50	Mai Xuân Thực			Cha	013098997	28/9/2010		0	0	
51	Vũ Thị Lê			Mẹ	013011068	8/9/2007		0	0	
52	Mai Xuân Khánh			Anh	013098996	26/10/2009		0	0	
53	Vũ Quốc Phong			Chồng	012557025	29/7/2010		0	0	
54	Vũ Minh Anh			Con				0	0	2011

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ	Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
55	Phạm Tiến Thành		Thành viên BKS		013168937	2/4/2009	Hà nội	57	0.0003	
56	Phạm Đình Thi			Cha	164591192	8/6/2011	Ninh Bình	0	0	
57	Phạm Thị Vóc			Mẹ	160928905	19/6/2011	Ninh Bình	0	0	
58	Phạm Thị Hồng Hạnh			Chị	012235603	7/6/2004	Hà nội	0	0	
59	Phạm Thị Hiền			Chị	011866395	12/1/1995	Hà nội	0	0	
60	Phạm Thị Hà			Chị	013365340	26/10/2011	Hà nội	0	0	
61	Phạm Thị Huệ			Chị	012996908	21/2/2009	Hà nội	0	0	
62	Bùi Thị Phương			Vợ	013382899	24/2/2011	Hà nội	0	0	
63	Phạm Minh Trường			Con						20/3/2013
64	Đỗ Thị Ngọc		Thành viên BKS		013202534	11/6/2011	Hà nội			
65	Đỗ Văn Duyên			Cha	161892555	15/11/2008				
66	Nguyễn Thị Cảnh			Mẹ	160902959	15/05/2014				
67	Đỗ Thị Loan			Em	162475456	9/11/2014				
68	Đỗ Công Thức			Em	162833351	17/11/2014				
69	Lâm Trọng Kiên			Chồng	013202535	4/6/2009				
70	Lâm Tùng Anh			Con						2009
71	Lâm Thị Mai Anh			Con						2014
72	CTCP Xây dựng Sông Hồng				0100107042		Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	2,428,000	13.82	

